UBND TỈNH NGHỆ AN
TRƯỜNG CAO ĐẲNG VHNT NGHỆ AN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Nghệ An, ngày 16 tháng 07 năm 2026

TỔNG HỢP KẾT QUẢ THI TUYỂN SINH CAO ĐẲNG, TRUNG CẤP NĂM 2026 - ĐỢT CHÍNH THỨC

Ngành/Nghề: **Biểu diễn nhạc cụ phương Tây (6 năm)**
Trình độ: **Trung cấp**
Đợt TS: **2026 - đợt 1**
Hình thức: **Chính quy**

TT	SBD	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Chuyên ngành	KV	ĐT	Điểm Thẩm âm - Tiết tấu	Điểm Chuyên ngành	Điểm ưu tiên ĐT	Điểm ưu tiên KV	Tổng điểm	Ghi chú
1	TC2026/CT_119	Hoàng Thị Khánh An	Nữ	24/6/2015	Nghệ An	Piano	KV2		8.00	7.50	0	0.25	23.25	
2	TC2026/CT_120	Nguyễn Hoài An	Nữ	16/3/2013	Nghệ An	Piano	KV2		6.00	6.50	0	0.25	19.25	
3	TC2026/CT_121	Hoàng Quỳnh Anh	Nữ	02/02/2015	Nghệ An	Piano	KV2		4.00	6.50	0	0.25	17.25	
4	TC2026/CT_122	Nguyễn Bùi Lâm Anh	Nữ	16/4/2014	Nghệ An	Piano	KV2		3.00	6.00	0	0.25	15.25	
5	TC2026/CT_123	Nguyễn Hoài Anh	Nữ	08/4/2015	Nghệ An	Piano	KV2		4.25	4.50	0	0.25	13.50	
6	TC2026/CT_124	Nguyễn Lâm Anh	Nữ	04/11/2013	Nghệ An	Guitar	KV2		3.00	5.50	0	0.25	14.25	
7	TC2026/CT_125	Nguyễn Minh Anh	Nữ	03/6/2015	Nghệ An	Piano	KV2		6.75	8.50	0	0.25	24.00	
8	TC2026/CT_127	Phạm Hoài Anh	Nữ	28/12/2012	Nghệ An	Guitar	KV2		5.25	8.00	0	0.25	21.50	
9	TC2026/CT_128	Trần Thị Phương Anh	Nữ	02/01/2013	Nghệ An	Piano	KV2		5.00	7.00	0	0.25	19.25	
10	TC2026/CT_129	Tạ Khắc Bảo	Nam	11/7/2014	Nghệ An	Guitar	KV2		5.25	5.00	0	0.25	15.50	
11	TC2026/CT_130	Trần Đức Bảo	Nam	21/8/2015	Nghệ An	Piano	KV2		6.25	5.50	0	0.25	17.50	
12	TC2026/CT_131	Vương Đình Gia Bảo	Nam	11/5/2013	Nghệ An	Piano	KV2		7.50	8.50	0	0.25	24.75	
13	TC2026/CT_132	Lê Nguyễn Minh Châu	Nữ	08/3/2014	Nghệ An	Piano	KV2		6.25	8.00	0	0.25	22.50	
14	TC2026/CT_133	Nguyễn Minh Châu	Nữ	20/9/2015	Nghệ An	Piano	KV2		7.50	5.50	0	0.25	18.75	
15	TC2026/CT_134	Võ Bảo Châu	Nữ	27/01/2015	Nghệ An	Piano	KV2		7.00	7.00	0	0.25	21.25	

TT	SBD	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Chuyên ngành	KV	ĐT	Điểm Thẩm âm - Tiết tấu	Điểm Chuyên ngành	Điểm ưu tiên ĐT	Điểm ưu tiên KV	Tổng điểm	Ghi chú
16	TC2026/CT_135	Hoàng Thị Phương Chi	Nữ	06/02/2014	Nghệ An	Piano	KV2		7.00	6.00	0	0.25	19.25	
17	TC2026/CT_136	Nguyễn Linh Chi	Nữ	08/11/2015	Nghệ An	Piano	KV2		5.50	4.00	0	0.25	13.75	
18	TC2026/CT_137	Nguyễn Ngọc Thảo Chi	Nữ	11/3/2014	Nghệ An	Piano	KV2		7.00	6.00	0	0.25	19.25	
19	TC2026/CT_138	Nguyễn Quỳnh Chi	Nữ	28/6/2014	Nghệ An	Guitar	KV2		6.50	8.00	0	0.25	22.75	
20	TC2026/CT_139	Nguyễn Thái Thảo Chi	Nữ	05/8/2014	Nghệ An	Piano	KV2		4.00	7.00	0	0.25	18.25	
21	TC2026/CT_140	Phạm Kim Chi	Nữ	24/02/2014	Nghệ An	Piano	KV2		5.75	6.50	0	0.25	19.00	
22	TC2026/CT_141	Phạm Linh Chi	Nữ	27/9/2014	Nghệ An	Piano	KV2		7.50	6.00	0	0.25	19.75	
23	TC2026/CT_142	Ngô Trí Hùng Cường	Nam	15/01/2015	Nghệ An	Piano	KV2		5.50	7.50	0	0.25	20.75	
24	TC2026/CT_143	Lê Phạm Ngọc Diệp	Nữ	01/10/2015	Nghệ An	Piano	KV2		8.50	7.50	0	0.25	23.75	
25	TC2026/CT_145	Hoàng Hữu Đạo	Nam	03/10/2015	Nghệ An	Piano	KV2		6.75	5.50	0	0.25	18.00	
26	TC2026/CT_144	Nguyễn Trần Ngọc Đan	Nữ	10/9/2013	Nghệ An	Piano	KV2		7.50	6.50	0	0.25	20.75	
27	TC2026/CT_146	Trần Đô	Nữ	12/10/2015	Nghệ An	Piano	KV2		8.00	6.00	0	0.25	20.25	
28	TC2026/CT_147	Nguyễn Đăng Đôn	Nam	03/10/2013	Đồng Nai	Piano	KV2		4.25	3.00	0	0.25	10.50	
29	TC2026/CT_148	Bùi Viết Minh Đức	Nam	09/7/2015	Nghệ An	Piano	KV2		6.00	6.50	0	0.25	19.25	
30	TC2026/CT_149	Dương Minh Đức	Nam	12/9/2015	Nghệ An	Piano	KV2		5.00	6.00	0	0.25	17.25	
31	TC2026/CT_150	Nguyễn Ngọc Hà	Nữ	05/12/2015	Nghệ An	Piano	KV2		8.00	6.50	0	0.25	21.25	
32	TC2026/CT_151	Hồ Bảo Hân	Nữ	13/01/2014	Nghệ An	Piano	KV2		7.25	7.50	0	0.25	22.50	
33	TC2026/CT_152	Lê Khánh Hoàng	Nam	30/8/2015	Nghệ An	Piano	KV2		5.50	7.00	0	0.25	19.75	
34	TC2026/CT_153	Trần Tấn Hưng	Nữ	25/7/2014	Nghệ An	Piano	KV2		7.50	6.50	0	0.25	20.75	
35	TC2026/CT_154	Lê Bá Nguyên Khang	Nam	26/4/2014	Nghệ An	Piano	KV2		8.00	7.00	0	0.25	22.25	

TT	SBD	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Chuyên ngành	KV	ĐT	Điểm Thẩm âm - Tiết tấu	Điểm Chuyên ngành	Điểm ưu tiên ĐT	Điểm ưu tiên KV	Tổng điểm	Ghi chú
36	TC2026/CT_155	Trần Lê Minh Khang	Nam	29/9/2015	Nghệ An	Piano	KV2		7.25	6.00	0	0.25	19.50	
37	TC2026/CT_157	Lê Thạc Khởi	Nam	24/7/2015	Nghệ An	Piano	KV2		6.00	7.50	0	0.25	21.25	
38	TC2026/CT_158	Bùi Tuệ Lâm	Nữ	24/11/2013	Nghệ An	Piano	KV2		7.75	8.50	0	0.25	25.00	
39	TC2026/CT_159	Nguyễn Hoàng Lâm	Nam	14/01/2014	Nghệ An	Piano	KV2		8.00	7.00	0	0.25	22.25	
40	TC2026/CT_160	Nguyễn Gia Linh	Nữ	09/01/2014	Nghệ An	Guitar	KV2		5.50	5.00	0	0.25	15.75	
41	TC2026/CT_161	Trần Trúc Linh	Nữ	06/02/2014	Thanh Hóa	Piano	KV2		8.00	7.00	0	0.25	22.25	
42	TC2026/CT_162	Nguyễn Quang Minh	Nam	02/7/2015	Hà Tĩnh	Piano	KV2		8.50	7.50	0	0.25	23.75	
43	TC2026/CT_163	Đặng Bảo Ngân	Nữ	27/9/2015	Nghệ An	Piano	KV2		6.50	5.50	0	0.25	17.75	
44	TC2026/CT_164	Nguyễn Kim Ngân	Nữ	02/02/2014	Nghệ An	Guitar	KV2		8.00	6.50	0	0.25	21.25	
45	TC2026/CT_165	Nguyễn Minh Ngọc	Nữ	16/6/2015	Nghệ An	Piano	KV2		7.00	7.00	0	0.25	21.25	
46	TC2026/CT_166	Lê Ngọc Thảo Nguyên	Nữ	27/01/2015	Nghệ An	Piano	KV2		8.50	7.50	0	0.25	23.75	
47	TC2026/CT_167	Nguyễn Thảo Nguyên	Nữ	23/8/2015	Nghệ An	Piano	KV2		7.50	5.00	0	0.25	17.75	
48	TC2026/CT_169	Hồ An Nhiên	Nữ	09/11/2015	Nghệ An	Piano	KV2		7.00	6.00	0	0.25	19.25	
49	TC2026/CT_170	Nguyễn An Nhiên	Nữ	17/8/2015	Nghệ An	Piano	KV2		7.00	5.00	0	0.25	17.25	
50	TC2026/CT_171	Nguyễn Ngọc An Nhiên	Nữ	11/3/2014	Nghệ An	Piano	KV2		8.25	6.00	0	0.25	20.50	
51	TC2026/CT_172	Nguyễn Gia Pháp	Nam	17/02/2015	Nghệ An	Piano	KV2		7.50	6.50	0	0.25	20.75	
52	TC2026/CT_173	Nguyễn Trung Phong	Nam	11/4/2013	Nghệ An	Piano	KV2		6.75	7.00	0	0.25	21.00	
53	TC2026/CT_176	Hoàng Trúc Phương	Nữ	24/11/2014	Nghệ An	Piano	KV2		7.25	5.00	0	0.25	17.50	
54	TC2026/CT_177	Nguyễn Hoàng Phương	Nữ	27/12/2015	Nghệ An	Piano	KV2		8.50	8.00	0	0.25	24.75	
55	TC2026/CT_174	Thái Viết Đức Phú	Nam	15/3/2015	Nghệ An	Piano	KV2		7.00	5.50	0	0.25	18.25	

TT	SBD	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Chuyên ngành	KV	ĐT	Điểm Thẩm âm - Tiết tấu	Điểm Chuyên ngành	Điểm ưu tiên ĐT	Điểm ưu tiên KV	Tổng điểm	Ghi chú
56	TC2026/CT_175	Nguyễn Đăng Chương Phúc	Nam	30/7/2014	Nghệ An	Piano	KV2		7.25	5.50	0	0.25	18.50	
57	TC2026/CT_178	Võ Hà Thảo Quyên	Nữ	07/10/2014	Nghệ An	Piano	KV2		8.25	5.50	0	0.25	19.50	
58	TC2026/CT_179	Phan Như Quỳnh	Nữ	31/01/2015	Thành phố Hà Nội	Piano	KV2		7.50	6.50	0	0.25	20.75	
59	TC2026/CT_181	Lê Anh Thư	Nữ	12/11/2015	Nghệ An	Piano	KV2		8.50	7.00	0	0.25	22.75	
60	TC2026/CT_182	Nguyễn Thị Anh Thư	Nữ	15/8/2013	Nghệ An	Piano	KV2		7.00	5.50	0	0.25	18.25	
61	TC2026/CT_183	Lê Khánh Toàn	Nam	19/6/2015	Nghệ An	Piano	KV2		7.25	6.00	0	0.25	19.50	
62	TC2026/CT_184	Nguyễn Ngọc Yến Trang	Nữ	28/9/2013	Nghệ An	Guitar	KV2		7.75	4.00	0	0.25	16.00	
63	TC2026/CT_185	Lưu Bảo Trâm	Nữ	06/5/2013	Nghệ An	Piano	KV2		5.00	7.50	0	0.25	20.25	
64	TC2026/CT_186	Trần Bảo Trâm	Nữ	15/8/2014	Nghệ An	Piano	KV2		6.75	7.00	0	0.25	21.00	
65	TC2026/CT_187	Phạm Văn Đức Trọng	Nam	31/7/2015	Nghệ An	Piano	KV2		7.50	5.00	0	0.25	17.75	
66	TC2026/CT_188	Thái Thành Trung	Nam	22/9/2014	Nghệ An	Guitar	KV2		8.00	6.50	0	0.25	21.25	
67	TC2026/CT_189	Nguyễn Thái Thanh Tùng	Nam	01/01/2014	Nghệ An	Guitar	KV2		7.50	7.50	0	0.25	22.75	
68	TC2026/CT_191	Nguyễn Tường Vy	Nữ	01/10/2013	Nghệ An	Piano	KV2		7.50	5.50	0	0.25	18.75	
69	TC2026/CT_192	Lê Thị Bảo Yến	Nữ	23/11/2013	Nghệ An	Piano	KV2		5.25	5.50	0	0.25	16.50	

Ghi chú: Điểm đã nhân hệ số môn Chuyên ngành, Hình họa.

HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH NĂM 2026